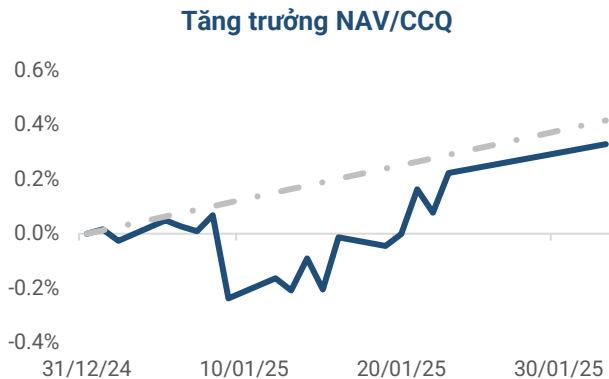




## Tổng quan Quỹ

|                          |                                                       |
|--------------------------|-------------------------------------------------------|
| Ngày thành lập           | 22/09/2022                                            |
| Phí quản lý              | 1,4%/năm (tính từ 21/01/2025)                         |
| Phí phát hành            | 0,5%                                                  |
|                          | Dưới 12 tháng: 1,0%                                   |
| Phí mua lại              | Từ 12 tháng – Dưới 24 tháng: 0,5%                     |
|                          | Từ 24 tháng trở lên: miễn phí                         |
| Ngân hàng Giám sát       | Vietcombank                                           |
| Công ty Kiểm toán        | EY Việt Nam                                           |
| Tuần suất giao dịch      | Thứ 2 – Thứ 6                                         |
| Chỉ số tham chiếu (CSTC) | Lãi suất tiết kiệm 12 tháng của Ngân hàng Vietcombank |

## Diễn biến giá chứng chỉ quỹ so với chỉ số tham chiếu



## Hiệu suất đầu tư (tính tới ngày 31/01/2025)

|                                |           |
|--------------------------------|-----------|
| NAV/CCQ (VND)                  | 11.513,54 |
| Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)  | 0,31%     |
| Lợi nhuận từ khi thành lập (%) | 15,14%    |

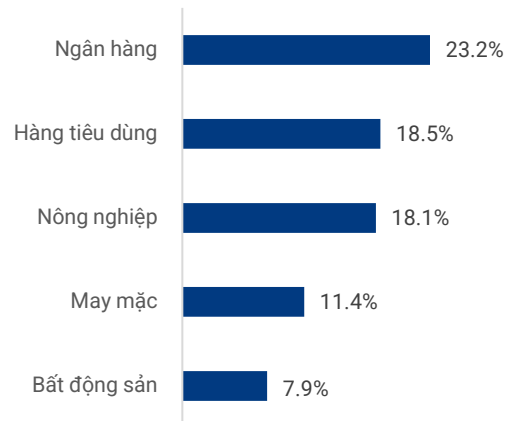
## Giới thiệu

**Mục tiêu đầu tư:** Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Phát Triển Việt Nam VCAM-NH (VCAM-NH VABF) là quỹ đầu tư trái phiếu được đầu tư chủ động vào trái phiếu doanh nghiệp do các tổ chức uy tín tại Việt Nam phát hành và có tính thanh khoản cao, với mục tiêu chính là tạo ra lợi nhuận cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng kỳ hạn 12 tháng trong trung và dài hạn.

**Chiến lược đầu tư:** Đội ngũ chuyên gia phân tích của Quỹ áp dụng khung Đánh giá tín dụng toàn cầu của S&P trong quy trình đầu tư đối với tất cả trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và phân bổ vào các ngành nghề có lợi thế kinh doanh và khả năng trả nợ dựa trên triển vọng thị trường của Giám đốc Quỹ.

Quỹ phân bổ 70% - 80% vào trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chứng chỉ tiền gửi trong khi duy trì 20% - 30% tiền mặt và tiền gửi ngắn hạn để đảm bảo đủ thanh khoản cho các nhà đầu tư.

## Phân bổ trái phiếu theo ngành



## 5 danh mục lớn (trừ tiền mặt)

| Mã  | Tên Công ty                             | %     |
|-----|-----------------------------------------|-------|
| MSN | CTCP Tập đoàn Masan                     | 18,5% |
| BAF | CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam           | 18,1% |
| VBA | NH Nông nghiệp và PT Nông thôn Việt Nam | 13,3% |
| TNG | CTCP Đầu tư và Thương mại TNG           | 11,4% |
| VHM | CTCP Vinhomes                           | 7,9%  |

## Nhận định Quỹ VCAM-NH VABF

### 1. Triển vọng thị trường

#### Cơ hội

- Dự thảo Luật Chứng khoán sửa đổi mặc dù thắt chặt điều kiện phát hành riêng lẻ nhưng không siết chặt thêm điều kiện phát hành trái phiếu ra công chúng, điều này sẽ thúc đẩy các doanh nghiệp phát hành trái phiếu ra công chúng nhiều hơn giúp thị trường minh bạch và phát triển bền vững.
- Tăng trưởng tín dụng cho lĩnh vực bất động sản, trong đó các vướng mắc về hành lang pháp lý dần được tháo gỡ, cụ thể là Luật Đất đai và Luật các Tổ chức Tín dụng.

#### Rủi ro

- Năm 2024, một số điều thuộc Nghị định 08 hết hiệu lực và áp dụng trở lại Nghị định 65, hoạt động phát hành để đảo nợ có thể sẽ gặp khó khăn khi các quy định về phát hành trở nên chặt chẽ hơn.
- Các Doanh nghiệp bất động sản thiếu thanh khoản và có nhiều dự án dở dang sẽ có ít động lực thanh toán trái phiếu trong ngắn hạn để tập trung nguồn tiền vào xây dựng và hoàn thành dự án.

### 2. Quỹ có hành động gì cho Cơ hội & Rủi ro đã nêu?

- Duy trì khoản tiền và tương đương tiền ở mức phù hợp đáp ứng thanh khoản cho nhà đầu tư.
- Duy trì tỷ trọng trái phiếu ở mức tối đa để cải thiện lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- Chủ động quan sát động thái thay đổi lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước trong thời gian tới để đưa ra những điều chỉnh phù hợp nếu cần thiết.

## Cập nhật thị trường trái phiếu và vĩ mô

### Thị trường trái phiếu:

Tính đến 31/01/2025 theo dữ liệu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, không có doanh nghiệp phát hành trái phiếu trong tháng 1.

Trong tháng 01/2025, các doanh nghiệp thực hiện mua lại trái phiếu trước hạn trầm lắng với **12.793 tỷ đồng**. Tổng khối lượng mua lại **giảm 64%** so với tháng trước và **tăng 68%** so với cùng kỳ. Bất động sản là nhóm ngành có khối lượng mua lại trái phiếu nhiều nhất với 7.865 tỷ đồng chiếm 61% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại. Ngành Ngân hàng mua lại 3.001 tỷ đồng chiếm 23% tỷ trọng tổng khối lượng mua lại.

### Vĩ Mô

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 01/2025 tăng **0,98%** so với tháng trước và tăng **3,63%** so với cùng kỳ năm trước.
- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP)** tháng 1/2025 ước tính giảm **9,2%** so với tháng trước và tăng **0,6%** so với cùng kỳ năm trước.
- Bán lẻ** tăng **2,7%** so với tháng trước và tăng 9,5% so với cùng kỳ năm trước nhờ sự đóng góp tích cực của ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống, du lịch lữ hành.
- Trong tháng 01/2025, **chỉ số quản trị mua hàng PMI** đạt kết quả 48,9 điểm trong tháng 1, giảm so với 49,8 điểm của tháng 12 và nằm dưới ngưỡng 50 điểm tháng thứ hai liên tiếp. Mức suy giảm của các điều kiện hoạt động là vừa phải, nhưng đáng kể hơn một chút so với kỳ khảo sát trước.
- Trong tháng 1, **tổng kim ngạch xuất-nhập khẩu hàng hóa** ước đạt 63,15 tỷ USD, giảm **10,5%** so với tháng trước và giảm **3,5%** so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 3,03 tỷ USD.
- Trong tháng 1, **FDI đăng ký mới** đạt 1,29 tỷ USD, giảm **43,6%** so với cùng kỳ năm trước, **FDI thực hiện** đạt 1,51 tỷ USD, tăng **2,0%** so với cùng kỳ năm trước.